

Số: 119 /2026/CV-LDG

No: 119 /2026/CV-LDG

Đồng Nai, ngày 28 tháng 07 năm 2026

Dongnai, July 28, 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(06 tháng đầu năm 2026)
(Semi – Annual 2026)

Kính gửi
To

: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
: The Ho Chi Minh Stock Exchange

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Đầu tư LDG.
Name of Company : LDG Investment Joint Stock Company.
- Địa chỉ trụ sở chính : Lô E9, Đường D2, Khu Dân cư – Dịch vụ Giang Điền
(Khu A), Phường Trảng Bom, Thành phố Đồng Nai,
Việt Nam.
Head office address : Lot E9, D2 Road, Giang Dien Residential – Service
Area (Zone A), Trang Bom Ward, Dong Nai City, Viet
Nam.
- Điện thoại/Tel : 0251 896 6666 Email: ir@ldginvestment.vn
- Vốn điều lệ : 2.569.725.850.000 đồng
Charter Capital : VND 2,569,725,850,000
- Mã chứng khoán/Stock code : LDG
- Mô hình quản trị Công ty : Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị;
Tổng Giám đốc và Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội
đồng Quản trị.
Governance model : General Meeting of Shareholders (“GMS”), Board of
Directors (“BOD”), General Director and Audit
Committee under the BOD.
- Về việc thực hiện : Đã thực hiện.
chức năng kiểm toán nội bộ
The Implementation of : Implemented.
Internal Audit

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Activities of the General Meeting of Shareholders

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (ĐHĐCĐ) lần 03 được tổ chức ngày 25/06/2026. Nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ và Nghị quyết số 02/2026/NQ-ĐHĐCĐ đã được thông qua bao gồm các nội dung sau:

The 3rd Annual General Meeting of Shareholders 2026 was held on June 25, 2026. Resolutions No. 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ and No. 02/2026/NQ-ĐHĐCĐ were approved and included the following contents:

- Báo cáo của Hội đồng Quản trị;
The report of the Board of Directors;
- Báo cáo hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán;
The report on activities of independent members of the Board of Directors in the Audit Committee;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã kiểm toán;
To approve the 2025 Audited Financial Statements;
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;
To approve of the selection of an auditing company for the 2026 Financial Statements;
- Thông qua kế hoạch kinh doanh và đầu tư dự án năm 2026;
To approve the business and investment project plan for 2026;
- Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026;
To approve the profit distribution for 2025 and the profit distribution plan for 2026;
- Thông qua mức thù lao của Thành viên HĐQT năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao của Thành viên HĐQT trong năm 2026;
To approve the remuneration of the Board of Directors for 2025 and the remuneration plan of the Board of Directors for 2026;
- Thông qua việc cập nhật, điều chỉnh mã ngành nghề kinh doanh của Công ty;
To approve the update and adjustment of the Company's business lines codes;
- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty;
To approve the amendments to the Company Charter;
- Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030.
To approval the dismissal and additional election of members of the Board of Directors for the 2025–2030 term.

II. Hội đồng Quản trị/Board of Directors

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT)

Information about the members of the BOD



STT No	Thành viên HĐQT BOD's member	Chức vụ (TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành) Position (Independent member of the BOD, Non-Executive member of the BOD)	Ngày bắt đầu/Ngày không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be a member of the BOD	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Ngô Văn Minh Mr. Ngo Van Minh	Chủ tịch HĐQT Chairman	30/06/2022	
2	Ông Trần Công Luận Mr. Tran Cong Luan	TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Member cum General Director	28/06/2024	
3	Ông Nguyễn Khánh Hưng Mr. Nguyen Khanh Hung	TV HĐQT không điều hành Non-Executive member	25/06/2026	
4	Ông Trần Thành Hiếu Mr. Tran Thanh Hieu	TV HĐQT độc lập Independent member	28/06/2024	
5	Ông Nguyễn Quang Ninh Mr. Nguyen Quang Ninh	TV HĐQT độc lập Independent member	23/08/2023	
6	Ông Nguyễn Văn Minh Mr. Nguyen Van Minh	TV HĐQT không điều hành Non-Executive member	26/06/2025	25/06/2026

2. Các cuộc họp Hội đồng Quản trị (HĐQT)
The meetings of the BOD

STT No	Thành viên HĐQT BOD's member	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended by the BOD	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Ông Ngô Văn Minh Mr. Ngo Van Minh	9/9	100%	
2	Ông Trần Công Luận Mr. Tran Cong Luan	9/9	100%	
3	Ông Nguyễn Khánh Hưng Mr. Nguyen Khanh Hung	2/9	22%	Bổ nhiệm ngày 25/06/2026. Appointed on June 25, 2026.

STT No	Thành viên HĐQT <i>BOD's member</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended by the BOD</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
4	Ông Nguyễn Quang Ninh <i>Mr. Nguyen Quang Ninh</i>	9/9	100%	
5	Ông Trần Thành Hiếu <i>Mr. Tran Thanh Hieu</i>	9/9	100%	
6	Ông Nguyễn Văn Minh <i>Mr. Nguyen Van Minh</i>	7/9	78%	Miễn nhiệm ngày 25/06/2026. <i>Dismissed on June 25, 2026.</i>

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc *Supervising the Board of Management by the BOD*

- Trong kỳ báo cáo, Hội đồng Quản trị thực hiện đầy đủ chức năng giám sát đối với hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc, đồng thời thường xuyên phối hợp, trao đổi nhằm hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc triển khai hiệu quả các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị. Công tác giám sát được thực hiện trên cơ sở bảo đảm hoạt động quản trị, điều hành tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị, tăng cường tính minh bạch và hướng đến sự phát triển ổn định của Công ty.

During the reporting period, the Board of Directors duly performed its supervisory role over the executive management activities of the Board of Management while maintaining close coordination and communication to support the effective implementation of resolutions adopted by the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors. The supervisory activities were conducted to ensure that the Company's management and operations complied with applicable laws, the Company's Charter, and internal regulations, thereby enhancing corporate governance effectiveness, strengthening transparency, and supporting the Company's stable and sustainable development.

- Ban Tổng Giám đốc chủ động thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất theo yêu cầu, kịp thời cung cấp thông tin về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, tiến độ triển khai các kế hoạch và các vấn đề trọng yếu phát sinh. Trên cơ sở đó, Hội đồng Quản trị xem xét, đánh giá, đưa ra các ý kiến chỉ đạo và định hướng điều hành phù hợp, tạo sự thống nhất trong công tác quản trị, góp phần nâng cao chất lượng điều hành và hiệu quả hoạt động của Công ty.

The Board of Management proactively submitted periodic and ad hoc reports as required, providing timely updates on the Company's operational performance, business results, implementation progress of key plans, and other material matters. Based on such reports, the Board of Directors reviewed, assessed, and provided appropriate guidance and strategic direction to ensure consistency in governance



and management, thereby improving the quality of executive management and enhancing the Company's overall operational efficiency.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị (HĐQT):

Hội đồng Chiến lược trực thuộc Hội đồng Quản trị được thành lập theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 04/2026/NQ-HĐQT ngày 05/03/2026. Kể từ khi được thành lập, Hội đồng Chiến lược phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc nghiên cứu, tham mưu các định hướng phát triển của Công ty. Thông qua hoạt động tư vấn, đề xuất các định hướng phù hợp, Hội đồng Chiến lược góp phần hỗ trợ Hội đồng Quản trị nâng cao hiệu quả quản trị và định hướng phát triển bền vững của Công ty.

The Strategic Council under the Board of Directors was established pursuant to Resolution No. 04/2026/NQ-HĐQT of the Board of Directors dated March 5, 2026. Since its establishment, the Strategic Council coordinated with the Board of Directors and the Board of Management in researching and advising on the Company's development directions. Through its advisory activities and strategic recommendations, the Strategic Council supported the Board of Directors in enhancing corporate governance effectiveness, and fostering the Company's sustainable development.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị (HĐQT)

Resolutions of the BOD

STT No	Số Nghị quyết <i>Resolution No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	01a/2026/NQ-HĐQT	01/01/2026	Thông qua việc ban hành Quy chế hạch toán Kế toán. <i>Approving the issuance of the Internal Accounting Policy.</i>	100%
2	01/2026/NQ-HĐQT	22/01/2026	Thông qua chủ trương thực hiện các Hợp đồng, Giao dịch với bên có liên quan trong năm 2026. <i>Approving the policy on entering into contracts and transactions with related parties in 2026.</i>	100%
3	02/2026/NQ-HĐQT	22/01/2026	Thông qua việc cử đại diện vốn của Công ty Cổ phần Đầu tư LDG tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Địa ốc Nam Sài Gòn. <i>Approving the appointment of the capital representative of LDG Investment Joint Stock Company at Nam Sai Gon Real Estate Development and Investment Corporation.</i>	100%



STT No	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
4	03/2026/NQ-HĐQT	25/02/2026	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. <i>Approving the organization of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%
5	04/2026/NQ-HĐQT	05/03/2026	Thông qua việc thành lập Hội đồng Chiến lược trực thuộc Hội đồng Quản trị, đồng thời giao ông Nguyễn Khánh Hưng giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng Chiến lược. <i>Approving the establishment of the Strategic Council under the Board of Directors and to appoint Mr. Nguyen Khanh Hung as Chairman of the Strategic Council.</i>	100%
6	05/2026/NQ-HĐQT	01/04/2026	Thông qua bộ tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. <i>Approving the documents to be presented at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%
7	06/2026/NQ-HĐQT	22/06/2026	Thông qua việc đề cử ứng viên đề bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030. <i>Approving the nomination of a candidate for additional election to the Board of Directors for the term 2025–2030.</i>	100%
8	07/2026/NQ-HĐQT	25/06/2026	Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm nhân sự Ủy ban Kiểm toán nhiệm kỳ 2025 – 2030. <i>Approving the dismissal and appointment of personnel of the Audit Committee for the 2025 – 2030 term.</i>	100%
9	08/2026/NQ-HĐQT	26/06/2026	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2026. <i>Approving the selection of the auditing firm for the 2026 Consolidated Financial Statements and Separate Financial Statements.</i>	100%

III. Ủy ban Kiểm toán/ *The Audit Committee*

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán (UBKT)

Information about the Audit Committee's members

STT No	Thành viên UBKT <i>Members of The Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên UBKT <i>The date becoming/ceasing a member of the Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông Nguyễn Quang Ninh <i>Mr. Nguyen Quang Ninh</i>	Chủ tịch UBKT <i>Chairman</i>	24/08/2023	Cử nhân kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>
2	Ông Nguyễn Văn Minh <i>Mr. Nguyen Van Minh</i>	Thành viên UBKT <i>Member</i>	26/06/2025 (Miễn nhiệm ngày 25/06/2026) (Dismissed on June 25, 2026.)	Thạc sĩ kinh tế <i>Master of Economics.</i>
3	Ông Trần Thành Hiếu <i>Mr. Tran Thanh Hieu</i>	Thành viên UBKT <i>Member</i>	25/06/2026	Cử nhân Luật <i>Bachelor of Law</i>

2. Cuộc họp của UBKT

The meetings of the Audit Committee

STT No	Thành viên UBKT <i>Members of The Audit Committee</i>	Số buổi họp UBKT tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reason for absence</i>
1	Ông Nguyễn Quang Ninh <i>Mr. Nguyen Quang Ninh</i>	1/1	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Minh <i>Mr. Nguyen Van Minh</i>	1/1	100%	100%	Miễn nhiệm ngày 25/06/2026. <i>Dismissed on June 25, 2026.</i>
3	Ông Trần Thành Hiếu <i>Mr. Tran Thanh Hieu</i>	0/1	0%	0%	Bổ nhiệm ngày 25/06/2026. <i>Appointed on June 25, 2026.</i>

3. Hoạt động giám sát của UBKT đối với HĐQT, Ban TGD và Cổ đông

Supervising BOD, Board of Management and Shareholders by the Audit Committee

Trang 7

Trong nhiệm kỳ, UBKT đã thực hiện các hoạt động giám sát như sau:

During its term, the Audit Committee carried out the following monitoring activities:

- Giám sát việc triển khai hoạt động kiểm toán nội bộ theo kế hoạch, bảo đảm công tác kiểm tra, đánh giá được thực hiện khách quan, hiệu quả và phù hợp với quy định của Công ty;

Supervising the implementation of the internal audit plan to ensure that inspection and assessment activities were conducted objectively, effectively, and in accordance with the Company's regulations;

- Theo dõi việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, quy chế nội bộ và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị trong quá trình quản lý, điều hành;
- Monitoring compliance with applicable laws, the Company's Charter, internal regulations, and resolutions and decisions of the Board of Directors in the course of the Company's management and operations;*

- Rà soát việc ban hành các nghị quyết, quyết định và văn bản quản lý nhằm bảo đảm tính phù hợp về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và quy định pháp luật hiện hành;

Reviewing the issuance of resolutions, decisions, and management documents to ensure compliance with the applicable authority, procedures, and legal requirements;

- Giám sát việc lập và công bố Báo cáo tài chính, bảo đảm thông tin tài chính được trình bày trung thực, hợp lý, minh bạch và thực hiện đúng thời hạn theo quy định.

Overseeing the preparation and disclosure of the Financial Statements to ensure that financial information was presented fairly, reasonably, transparently, and disclosed in a timely manner in accordance with applicable regulations.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác.

The coordination among the Audit Committee, the Board of Management, the Board of Directors and other managers

- Tư vấn và hỗ trợ Hội đồng Quản trị trong việc đánh giá và đưa ra quyết định liên quan đến các vấn đề tài chính, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, góp phần hoàn thiện hệ thống kiểm soát doanh nghiệp.

Advise and assist the Board of Directors in decision-making on financial matters, internal controls, and risk management, thereby strengthening the Company's governance framework.

- UBKT duy trì sự phối hợp thường xuyên với Hội đồng Quản trị trong việc xem xét các vấn đề liên quan đến quản trị công ty, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật.

The Audit Committee maintained regular coordination with the Board of Directors in reviewing matters relating to corporate governance, internal controls, risk management, and compliance with applicable laws and regulations.

- UBKT tham dự các cuộc họp của Hội đồng Quản trị theo quy định, đồng thời thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo khi cần thiết nhằm kịp thời đề xuất các



khuyến nghị, hỗ trợ Hội đồng Quản trị trong công tác quản trị và giám sát.

The Audit Committee attended meetings of the Board of Directors in accordance with applicable regulations and submitted periodic and ad hoc reports, where necessary, to provide timely recommendations in support of the Board of Directors' governance and oversight responsibilities.

- Ban Tổng Giám đốc và các đơn vị liên quan đã phối hợp, cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ và tài liệu theo yêu cầu của UBKT, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện công tác giám sát và kiểm tra.

The Board of Management and relevant departments cooperated with the Audit Committee by providing adequate information, records, and supporting documents as requested, facilitating the effective performance of its supervisory and oversight functions.

- UBKT phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ, góp phần tăng cường tính minh bạch, hiệu quả quản trị và hỗ trợ hoạt động kiểm toán nội bộ, kiểm toán độc lập theo quy định.

The Audit Committee coordinated with relevant departments to enhance the effectiveness of the internal control system, thereby strengthening transparency, improving corporate governance, and supporting internal and independent audit activities in accordance with applicable regulations.

IV. Ban Điều hành / Board of Management

STT No	Thành viên Ban Điều hành <i>Members of the Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành <i>Date of appointment/ dismissal of members of the Board of Management</i>	
				Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Ông Trần Công Luận <i>Mr. Tran Cong Luan</i>	02/09/1982	Thạc sĩ kinh tế <i>Master of Economics</i>	23/08/2023	
2	Ông Lê Phong Khánh Bảo <i>Mr. Le Phong Khanh Bao</i>	16/10/1978	Kỹ sư xây dựng <i>Civil Engineer</i>	15/09/2025	

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà Lê Thị Phương Uyên <i>Ms. Le Thi Phuong Uyen</i>	29/06/1981	Cử nhân chuyên ngành Kế toán – Kiểm toán <i>Bachelor of Accounting and Auditing</i>	Bổ nhiệm ngày: 17/09/2020 <i>Date of Appointment:</i> 17/09/2020

VI. Đào tạo về quản trị Công ty

Training courses on corporate governance

Các chương trình hội thảo, khóa đào tạo theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM: Không có

Seminars and training courses as required by the State Securities Commission and the Ho Chi Minh Stock Exchange: None.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

The list of affiliated persons of the Company:

STT No	Tên tổ chức Cá nhân <i>Name of Organization/ Individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>No.* Date of issue Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be the affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be the affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with company</i>
1	Ngô Văn Minh <i>Ngo Van Minh</i>		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>			12/02/2018			

STT No	Tên tổ chức Cá nhân <i>Name of Organization/ Individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp No.* <i>Date of issue Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be the affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be the affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with company</i>
2	Trần Công Luận <i>Tran Cong Luan</i>		TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc <i>Member of the BOD and General Director</i>			23/08/2023			
3	Nguyễn Khánh Hưng <i>Nguyen Khanh Hung</i>		Thành viên Hội đồng Quản trị <i>Member of the BOD</i>			25/06/2026		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	




STT No	Tên tổ chức Cá nhân <i>Name of Organization/ Individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp No.* <i>Date of issue Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be the affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be the affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with company</i>
4	Nguyễn Quang Ninh <i>Nguyen Quang Ninh</i>		TV HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch UBKT <i>Independent member of the BOD cum Chairman of the Audit Committee</i>			23/08/2023			
5	Trần Thành Hiếu <i>Tran Thanh Hieu</i>		TV HĐQT độc lập kiêm TV UBKT <i>Independent member of the BOD cum member of the Audit Committee.</i>			28/06/2024			

STT No	Tên tổ chức Cá nhân <i>Name of Organization/ Individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp No.* <i>Date of issue Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be the affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be the affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with company</i>
6	Lê Phong Khánh Bảo <i>Le Phong Khanh Bao</i>		Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>			15/09/2025			
7	Lê Thị Phương Uyên <i>Le Thi Phuong Uyen</i>		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			17/09/2020			




STT No	Tên tổ chức Cá nhân <i>Name of Organization/ Individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>No.* Date of issue Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be the affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be the affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with company</i>
8	Tô Thị Kiều Trinh <i>To Thi Kieu Trinh</i>		Người phụ trách quản trị Công ty/Thư ký Công ty <i>Person in charge of Corporate Governance / Company Secretary</i>			15/09/2025			
9	CTCP Đầu tư và Phát triển Địa ốc Nam Sài Gòn <i>Nam Sai Gon Real Estate Development and Investment Corporation</i>		Công ty con <i>Subsidiary</i>			17/01/2017			



STT No	Tên tổ chức Cá nhân <i>Name of Organization/ Individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp No.* <i>Date of issue Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be the affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be the affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with company</i>
10	Nguyễn Văn Minh <i>Nguyen Van Minh</i>					26/06/2025			Người đại diện vốn góp của LDG tại CTCP Đầu tư và Phát triển Địa ốc Nam Sài Gòn / <i>LDG's Capital Representative at Nam Sai Gon Real Estate Investment and Development Joint Stock Company</i>

STT No	Tên tổ chức Cá nhân <i>Name of Organization/ Individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp No.* <i>Date of issue Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be the affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be the affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with company</i>
11	Đặng Trọng Nhân <i>Dang Trong Nhan</i>					23/01/2026			Người Đại diện pháp luật của CTCP Đầu tư và Phát triển Địa ốc Nam Sài Gòn <i>Legal Representative of Nam Sai Gon Real Estate Investment and Development Joint Stock Company</i>

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Transactions between the Company and its affiliated persons; or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:

STT No	Tên tổ chức/ Cá nhân <i>Name of Organization/ Individual</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship With company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction with the company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by the General Meeting of Shareholders/ Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>		Ghi chú <i>Note</i>
							Nội dung giao dịch <i>Transaction Content</i>	Giá trị giao dịch (đồng) <i>Transaction value (VND)</i>	
1	CTCP Đầu tư và Phát triển Địa ốc Nam Sài Gòn. <i>Nam Sai Gon Real Estate Development And Investment Corporation</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>		Tầng 2, tòa nhà 194 Golden Building, 473 Điện Biên Phủ, P. Thanh Mỹ Tây, TP.HCM. <i>Floor 2, 194 Golden Building, 473 Dien Bien Phu Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City.</i>	Từ tháng 01-06/2026 <i>From January to June 2026</i>	Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐQT <i>Resolution No. 01/2026/NQ-HĐQT</i>	Hoàn trả tiền đặt cọc <i>Deposit refund</i>	764.613.613 764,613,613	

STT No	Tên tổ chức/ Cá nhân <i>Name of Organization/ Individual</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship With company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction with the company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by the General Meeting of Shareholders/ Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>		Ghi chú <i>Note</i>
							Nội dung giao dịch <i>Transaction Content</i>	Giá trị giao dịch (đồng) <i>Transaction value (VND)</i>	
2	Lê Thị Phuong Uyên <i>Le Thi Phuong Uyen</i>	Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			Tháng 04 – 06 <i>From April to June 2026</i>	Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐQT <i>Resolution No. 01/2026/NQ-HĐQT</i>	Bán hàng <i>Sales transaction</i>	522.458.016 522,458,016	

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: không có.

Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: None.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác.

Transactions between the Company and other objects.

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có.

Transactions between the Company and the company that its members of Board of Director, the Board of Supervisors, General Director have been founding members or members of Board of Directors, or General Director in three (03) latest years (calculated at the time of reporting): None.

✓

✓

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: không có.

Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of the Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and other managers as a member of the Board of Directors, General Director: None.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: không có.

Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Director and other managers: None.



VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ
Share transactions of internal persons and their affiliated persons

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company.

STT <i>No</i>	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading Account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp. <i>ID card No Passport No. date of issue place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of shares owned at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
------------------	-----------------------	--	---	---	-----------------------------------	---	---	-------------------------

I. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
RELATED PERSONS OF INTERNAL SHAREHOLDERS ARE MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS

1	Ngô Văn Minh <i>Ngo Van Minh</i>		Chủ tịch HĐQT / Người đại diện theo Pháp luật <i>Chairman /Legal representative</i>			88.633	0,03%	
---	-------------------------------------	--	---	--	--	--------	-------	--

1.01	Ngô Ngọc Sơn <i>Ngo Ngoc Son</i>					0	0	Cha <i>Father</i>
1.02	Lê Thị Thanh <i>Le Thi Thanh</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>
1.03	Nguyễn Thị Sanh <i>Nguyen Thi Sanh</i>					0	0	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>




1.04	Ngô Ngọc Bình <i>Ngo Ngoc Binh</i>					0	0	Anh <i>Brother</i>
1.05	Ngô Thị Dung <i>Ngo Thi Dung</i>					0	0	Em Gái <i>Sister</i>
1.06	Ngô Ngọc Tuấn <i>Ngo Ngoc Tuan</i>					0	0	Em Trai <i>Brother</i>

1.07	Nguyễn Thị Thanh Thủy <i>Nguyen Thi Thanh Thuy</i>					0	0	Vợ <i>Spouse</i>
1.08	Ngô Phương An <i>Ngo Phuong An</i>					0	0	Con <i>Child</i>
1.09	Ngô Anh Khôi <i>Ngo Anh Khoi</i>					0	0	Con <i>Child</i>




1.10	Vũ Thị Hồng <i>Vu Thi Hong</i>					0	0	Chị dâu <i>Sister in law</i>
1.11	Nguyễn Hữu Khuyến <i>Nguyen Huu Khuyen</i>					0	0	Em rể <i>Brother in law</i>
1.12	Nguyễn Thị Toàn <i>Nguyen Thi Toan</i>					0	0	Em dâu <i>Sister in law</i>

nh *h*

2	Trần Công Luận <i>Tran Cong Luan</i>		Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc/ Người đại diện theo Pháp luật <i>BOD's Member/ General Director / Legal Representative</i>			0	0	
2.01	Trần Văn Hiệp <i>Tran Van Hiep</i>					0	0	Cha <i>Father</i>
2.02	Lê Kim Phước <i>Le Kim Phuoc</i>					0	0	Cha vợ <i>Father in law</i>




2.03	Nguyễn Thị Dung <i>Nguyen Thi Dung</i>					0	0	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
2.04	Lê Thị Phương Nhi <i>Le Thi Phuong Nhi</i>					0	0	Vợ <i>Spouse</i>
2.05	Trần Thanh Quý <i>Tran Thanh Quy</i>					0	0	Anh <i>Brother</i>

ml *sk*

2.06	Trần Tiến Công <i>Tran Tien Cong</i>					0	0	Anh <i>Brother</i>
2.07	Trần Thị Xuân Trang <i>Tran Thi Xuan Trang</i>					0	0	Chị <i>Sister</i>
2.08	Trần Thị Ánh Hồng <i>Tran Thi Anh Hong</i>					0	0	Chị <i>Sister</i>




2.09	Trần Thanh Xuân <i>Tran Thanh Xuan</i>					0	0	Em <i>Sister</i>
2.10	Lâm Thị Truyên <i>Lam Thi Truyen</i>					0	0	Chị dâu <i>Siser in law</i>
2.11	Huỳnh Văn Phúc <i>Huynh Van Phuc</i>					0	0	Anh rể <i>Brother in law</i>

ph

k

2.12	Nguyễn Thị Thu Thảo <i>Nguyen Thi Thu Thao</i>					0	0	Em dâu <i>Sister in law</i>
2.13	Trần Nam Sơn <i>Tran Nam Son</i>					0	0	Con <i>Child</i>
2.14	Trần Thông Tuệ <i>Tran Thong Tue</i>					0	0	Con <i>Child</i>




2.15	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Địa ốc Nam Sài Gòn <i>Nam Sai Gon Real Estate Development And Investment Corporation</i>					0	0	Tổ chức có liên quan <i>Related entity</i>
3	Nguyễn Quang Ninh <i>Nguyen Quang Ninh</i>		Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent member of the BOD</i>			0	0	
3.01	Nguyễn Văn Ngộ <i>Nguyen Van Ngo</i>					0	0	Cha ruột <i>Father</i>

ph *sk*

3.02	Nguyễn Kim Liên <i>Nguyen Kim Lien</i>					0	0	Mẹ ruột <i>Mother</i>
3.03	Kỳ Tân Lợi <i>Ky Tan Loi</i>					0	0	Cha vợ <i>Father in law</i>
3.04	Hoàng Kim Quyên <i>Hoang Kim Quyen</i>					0	0	Mẹ Vợ <i>Mother in law</i>

sk

ml

3.05	Kỳ Nguyên Hoàng Diễm <i>Ky Nguyen Hoang Diem</i>					0	0	Vợ <i>Spouse</i>
3.06	Nguyễn Kỳ Gia Hưng <i>Nguyen Ky Gia Hung</i>					0	0	Con <i>Child</i>
3.07	Nguyễn Kỳ Gia Minh <i>Nguyen Ky Gia Minh</i>					0	0	Con <i>Child</i>

ml *sk*

3.08	Nguyễn Minh Nhon <i>Nguyen Minh Nhon</i>					0	0	Em <i>Brother</i>
3.09	Công Ty Cổ Phần Kinh Doanh Thông Minh <i>Smart Business Joint Stock Company</i>					0	0	Tổ chức có liên quan <i>Related entity</i>
3.10	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Khu Du Lịch Thới Sơn 1 <i>Thoi Son 1 Tourist Area Company Limited</i>					0	0	Tổ chức có liên quan <i>Related entity</i>




4	Trần Thành Hiếu <i>Tran Thanh Hieu</i>		Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent member of the BOD</i>			0	0	
4.01	Võ Thị Ngọc Thảo <i>Vo Thi Ngoc Thao</i>					0	0	Vợ <i>Spouse</i>

ph
b

4.02	Nguyễn Thị Phương <i>Nguyen Thi Phuong</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>
4.03	Nguyễn Ngọc Đan Thanh <i>Nguyen Ngoc Dan Thanh</i>					0	0	Em dâu <i>Sister in law</i>
4.04	Trần Trọng Nhân <i>Tran Trong Nhan</i>					0	0	Em trai <i>Brother</i>




4.05	Trần Thanh Thảo <i>Tran Thanh Thao</i>					0	0	Em gái <i>Sister</i>
4.06	Võ Thị So <i>Vo Thi So</i>					0	0	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
4.07	Nguyễn Minh Long <i>Nguyen Minh Long</i>					0	0	Con nuôi <i>Child</i>

ph *h*

4.08	Trần Phương Kiệt <i>Tran Phuong Kiet</i>					0	0	Con ruột <i>Child</i>
4.09	Trần Ngọc Linh Đan <i>Tran Ngoc Linh Dan</i>					0	0	Con ruột <i>Child</i>
4.10	Trần Đăng Khôi <i>Tran Dang Khoi</i>					0	0	Con ruột <i>Child</i>




5	Nguyễn Khánh Hưng <i>Nguyen Khanh Hung</i>					5.663.837	2,20%	
5.01	Nguyễn Thị Huệ <i>Nguyen Thi Hue</i>					0	0	Mẹ ruột / <i>Mother</i>
5.02	Nguyễn Thị Khánh Huyền <i>Nguyen Thi Khanh Huyen</i>					0	0	Em ruột / <i>Sister</i>

5.03	Nguyễn Xuân Chung <i>Nguyen Xuan Chung</i>					0	0	Em rể / <i>Brother in law</i>
5.04	Nguyễn Thị Khánh Hòa <i>Nguyen Thi Khanh Hoa</i>					0	0	Em ruột / <i>Sister</i>

ph *h*

5.05	Phạm Thanh Phong <i>Pham Thanh Phong</i>					0	0	Em rể / <i>Brother in law</i>
5.06	Đỗ Hiệu <i>Do Hieu</i>					0	0	Cha vợ / <i>Father in law</i>
5.07	Lê Thị Thu <i>Le Thi Thu</i>					0	0	Mẹ vợ / <i>Mother in law</i>

Handwritten signature

5.08	Đỗ Thị Hiền Linh <i>Do Thi Hien Linh</i>					0	0	Vợ / <i>Spouse</i>
5.09	Nguyễn Khánh Minh Châu <i>Nguyen Khanh Minh Chau</i>					0	0	Con / <i>Child</i>
5.10	Nguyễn Khánh Minh Di <i>Nguyen Khanh Minh Di</i>					0	0	Con / <i>Child</i>

II. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
RELATED PERSONS OF INTERNAL SHAREHOLDERS ARE MEMBERS OF THE BOARD OF MANAGEMENT

1	Trần Công Luận <i>Tran Cong Luan</i>		Thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc/ Người đại diện theo Pháp luật <i>BOD's Member/ General Director/Legal Representative</i>			0	0	
---	---	--	---	--	--	---	---	--

ph

h

2	Lê Phong Khánh Bảo <i>Le Phong Khanh Bao</i>		Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>			0	0	
2.01	Nguyễn Thị Dung <i>Nguyen Thi Dung</i>					0	0	Mẹ ruột <i>Mother</i>
2.02	Lê Gia Phong <i>Le Gia Phong</i>					0	0	Con <i>Child</i>

ml *k*

2.03	Lê Gia An <i>Le Gia An</i>					0	0	Con <i>Child</i>
2.04	Lê Hoàng Phúc <i>Le Hoang Phuc</i>					0	0	Em trai <i>Brother</i>
2.05	Lê Phong Bảo Vương <i>Le Phong Bao Vuong</i>					0	0	Em trai <i>Brother</i>




2.06	Cara Le Phong					0	0	Em dâu <i>Sister in law</i>
------	---------------	--	--	--	--	---	---	--------------------------------

III. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN
RELATED PERSONS OF INTERNAL SHAREHOLDERS ARE MEMBERS OF THE AUDIT COMMITTEE

1	Nguyễn Quang Ninh <i>Nguyen Quang Ninh</i>		Chủ tịch UBKT <i>Chairman of the Audit committee</i>			0	0	
2	Trần Thành Hiếu <i>Tran Thanh Hieu</i>		Thành viên UBKT <i>Member of the Audit Committee</i>			0	0	

ml

4

IV. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH***RELATED PERSONS OF INTERNAL SHAREHOLDERS ARE THE CHIEF FINANCIAL OFFICIAL*****V. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG*****RELATED PERSONS OF INTERNAL SHAREHOLDERS ARE THE CHIEF ACCOUNTANT***

1	Lê Thị Phương Uyên <i>Le Thi Phuong Uyen</i>		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			950.300	0,37%	
1.01	Lê Văn Năng <i>Le Van Nang</i>					0	0	Cha <i>Father</i>



1.02	Nguyễn Thị Mai <i>Nguyen Thi Mai</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>
1.03	Nguyễn Thị Trường <i>Nguyen Thi Truong</i>					0	0	Mẹ Chồng <i>Mother in law</i>
1.04	Lê Thị Uyên Phương <i>Le Thi Uyen Phuong</i>					0	0	Chị <i>Sister</i>

1.05	Lê Công Danh <i>Le Cong Danh</i>					0	0	Em <i>Brother</i>
1.06	Nguyễn Đăng Khôi <i>Nguyen Dang Khoi</i>					0	0	Chồng <i>Spouse</i>
1.07	Nguyễn Hải Đăng <i>Nguyen Hai Dang</i>					0	0	Con <i>Child</i>




VI. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ THƯ KÝ CÔNG TY/NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY
RELATED PERSONS OF INTERNAL SHAREHOLDERS ARE COMPANY SECRETARY / PERSON IN CHARGE OF
ADMINISTRATION

1	Tô Thị Kiều Trinh <i>To Thi Kieu Trinh</i>		Người phụ trách quản trị Công ty/Thư ký Công ty/ <i>Person in charge of administration /Company Secretary</i>			221.000 221,000	0,09% 0.09%	
1.01	Tô Tuyền Tuyền <i>To Tuyen Tuyen</i>					0	0	Cha <i>Father</i>
1.02	Nguyễn Thị Kim Phượng <i>Nguyen Thi Kim Phuong</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>

ml
N

1.03	Tô Phương Thảo <i>To Phuong Thao</i>					0	0	Chị <i>Sister</i>
1.04	Tô Thị Kiều Diễm <i>To Thi Kieu Diem</i>					0	0	Chị <i>Sister</i>
1.05	Tô Minh Tú <i>To Minh Tu</i>					0	0	Em trai <i>Brother</i>

K

ml

1.06	Tô Minh Nhi <i>To Minh Nhi</i>					0	0	Em gái <i>Sister</i>
1.07	Tô Phương Thùy <i>To Phuong Thuy</i>					0	0	Em gái <i>Sister</i>
1.08	Nguyễn Cảnh Dương <i>Nguyen Canh Duong</i>					0	0	Anh rể <i>Brother in law</i>



ph *th*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company:

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Bà Tô Thị Kiều Trinh <i>Ms. To Thi Kieu Trinh</i>	Người phụ trách quản trị Công ty/Thư ký Công ty <i>Person in charge of administration/Company Secretary</i>	0	0%	221.000 221,000	0,09% 0.09%	Mua tăng tỷ lệ sở hữu. <i>Purchase to increase ownership ratio</i>

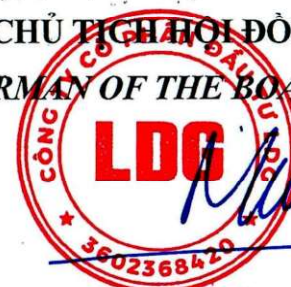
VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

Other significant issues: No.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ Hereinabove;
- Lưu: BP IR/ Archive: IR Department.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



NGÔ VĂN MINH